TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Phong, ngày 26 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985.

HKTT: Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Hiện trú tại: Thôn Trác Bút, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Tài T, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 416 và 419 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành và đơn đề nghị công nhận kết quả hòa giải thành ngày 16/8/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Hiện trú tại: Thôn Trác Bút, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và anh Lê Tài T, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lê Tài T đều thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị N tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung là Lê Tài H, sinh ngày 27/10/2007 và Lê Tài Nguyên Kh, sinh ngày 08/9/2014. Phí tổn nuôi con không đặt ra.

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, THADS cùng cấp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN